TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **97**/2018/HSST
Ngày 24-4-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cầm Thị Đoa và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2018/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T (Tên gọi khác Nguyễn Anh T), sinh ngày 05/7/1970, tại huyện T, thành phố Hà Nội;

Nơi cư trú: Bản T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (Học vấn) 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1941, con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1943; có vợ là Nguyễn Thị C, sinh năm 1972, có 02 con, con lớn 19 tuổi, con nhỏ 13 tuổi.

Nhân thân: Ngày 12/3/2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Tiền sự: Không; bị tạm giam giữ từ ngày 14/01/2018 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12h giờ 20 phút ngày 14/01/2018 tổ công tác cụm Công an phụ trách xã số 1 huyện M phối hợp với ban Công an xã Đ, huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực tại bản T, xã Đ, huyện M kiểm tra hành chính về ma túy với Nguyễn Văn T đang điều khiển xe đạp từ hướng bản A, xã Đ, huyện M ra bản T nghi có liên quan đến ma túy thì phát hiện Nguyễn Văn T vứt từ lòng bàn tay trái một gói ni lon mầu đen vào khu vực vườn nhà anh Ngô Xuân K trú tại bản T, xã Đ, huyện M, tổ công tác đã cùng Nguyễn Văn T truy tìm, sau khi tìm thấy gói ni lon mà T vừa vứt đi Nguyễn Văn T khai nhận đó là gói ma túy tổng hợp của T bên trong đựng 08 viên ma túy tổng hợp của T mua về để sử dụng cho việc nghiện hút của bản thân.

Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Văn T khai nhận mua của một cháu bé người đàn ông dân tộc Mông khoảng 10 tuổi không biết tên bản C, xã Đ, huyện M.

Căn cứ vào hành vi vi phạm và tang vật thu giữ, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải Nguyễn Văn T về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra xử lý. Tạm giữ của Nguyễn Văn T 01 xe đạp nhãn hiệu ASAMA – VICTORY mầu xanh.

Ngày 14/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi T vứt gói ma túy nhưng không thu giữ giấu vết, mẫu vật gì đồng thời cùng ngày Cơ quan điều tra, VKSND huyện Mộc Châu, PC 54 Công an tỉnh đã tiến hành mở niêm phong, kiểm đếm số lượng tổng là 08 viên, xác định khối lượng là 0,80 gam, lấy 04 viên khối lượng 0,40 gam làm mẫu giám định xác định có phải là ma túy không?. Loại ma túy gì?. Mẫu có ký hiệu T.

Tại kết luận giám định số 241/KLMT ngày 21/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu T là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định*

là 0,40 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được 0,80 gam; Loại chất Methamphetaminne.

Quá trình điều tra bị cáo giữ nguyên lời khai như quá trình bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 11/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,40 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 Test thử ma túy của Nguyễn Văn T.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã giao trả cho cháu Nguyễn Anh T chiếc xe đạp.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố cũng như nội dung bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo thể hiện ngày 14/01/2018 bị cáo đã có hành vi cất giấu 0,80 gam Methamphetamine. Mục đích là để sử dụng cho việc nghiện hút của bản thân.

Tại phiên toà bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 14/01/2018; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 14/01/2018, Nguyễn Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,80 gam Methamphetamine (Ma túy tổng hợp) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, ngày 12/3/2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải có những hình phạt tương ứng, việc cách ly bị cáo ra ngoài

đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,40 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong đựng 01 Test thử nhanh là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu ASAMA – VICTORY mầu xanh thu giữ trong quá trình bắt giữ bị cáo, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy đó là của cháu Nguyễn Anh T con bị cáo, việc bị cáo lấy xe đạp đi mua ma túy cháu T không biết, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả cho cháu T quản lý, sử dụng là đúng pháp luật nên không đề cập việc giải quyết.

[5] Đối với cháu bé người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, do không biết được lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thời hạn tạm giam bị cáo còn trên 45 ngày nên HĐXX không ra Quyết định tạm giam với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác Nguyễn Anh T) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 14/01/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,40 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong đựng 01 test thử nhanh.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh